

Hoàn thiện và triển khai diện rộng chương trình quản lý kiểm soát chi đầu tư QUA KHO BẠC NHÀ NƯỚC

ThS. NGUYỄN TUẤN ANH - ThS. VÕ ĐẠI TRUNG

Xác định đây là một trong những ứng dụng quan trọng nằm trong nhóm ứng dụng củng cố Kho bạc điện tử, KBNN đang tiếp tục rà soát hoàn thiện chức năng ứng dụng phục vụ triển khai diện rộng Chương trình Quản lý, kiểm soát chi đầu tư qua KBNN. Để chương trình triển khai thành công, trở thành công cụ quản lý vốn đầu tư công đặc lực cần có sự nỗ lực của cả hệ thống KBNN.

Từ khóa: Kho bạc điện tử, kiểm soát chi

As one of the core applications for the Digital Treasury, the Capital expenditure control and management program continues to be reviewed and finalized for rollout implementation. For a successful implementation and making the program an effective public investment management instrument, it requires effort from the State Treasury as a whole.

Tags: Digital Treasury, expenditure control

Ngày 23/9/2019, Bộ Tài chính đã ban hành Quyết định số 1887/QĐ-BTC phê duyệt chủ trương đầu tư các nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin triển khai từ năm 2019 của KBNN, trong đó có nội dung: “Thuê dịch vụ chương trình quản lý, kiểm soát chi đầu tư đáp ứng yêu cầu về quản lý, kiểm soát chứng từ chi đầu tư qua KBNN (ĐTKB-GD)”.

Chương trình quản lý, kiểm soát thanh toán vốn đầu tư đáp ứng xử lý phân giao dịch nghiệp vụ kiểm soát chi đầu tư tại Sở giao dịch KBNN và KBNN tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; KBNN quận, huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh.

Theo Kiến trúc tổng thể công nghệ thông tin (CNTT) hướng tới Kho bạc số của KBNN đã được Tổng Giám đốc phê duyệt, ĐTKB-GD được xác định thuộc nhóm các ứng dụng nhằm củng cố Kho bạc điện tử, hướng tới Kho bạc số vào năm 2030. Chương trình có các chức năng chính sau:

Chức năng giao dịch: Chương trình ĐTKB-GD giúp công chức kiểm soát chi quản lý được chi tiết các lần thanh toán chi đầu tư (tạm ứng, thực chi), quản lý tổng mức đầu tư, kế hoạch vốn trung hạn, kế hoạch vốn hằng năm, hợp đồng, dự toán đối với công việc không thực hiện theo hợp đồng, hợp đồng khung và cam kết chi đầu tư làm căn cứ cho kiểm soát chi đầu tư.

Chức năng báo cáo: Số liệu giao dịch trên chương trình ĐTKB-GD được tổng hợp kết chuyển tự động sang hệ thống tổng hợp báo cáo chi đầu tư (hệ thống THBC-LAN) để lập báo cáo theo chế độ quy định, đảm bảo số liệu trên báo cáo chi đầu tư công theo quy định của Bộ Tài chính được phản ánh đầy đủ, chính xác theo số liệu giải ngân thực tế của KBNN. Các loại số chi tiết có liên quan đến chứng từ giao dịch được thực hiện ngay trên ĐTKB-GD.

Khả năng tích hợp với các hệ thống: Chương trình ĐTKB-GD được tích hợp liên thông

với các hệ thống Dịch vụ công trực tuyến KBNN (DVCTT), hệ thống TABMIS cho phép công chức kiểm soát chi chỉ thực hiện kiểm soát chi trên một hệ thống ĐTKB-GD; đồng thời giao diện với một số hệ thống khác (danh mục dùng chung, TCS, danh mục cơ quan thuế từ cổng của Tổng cục thuế...) để tăng cường tính tích hợp.

Ngày 25/08/2021, KBNN đã thí điểm chương trình ĐTKB-GD tại KBNN Hải Dương và Sở Giao dịch KBNN. Đây là các đơn vị có nhiều kinh nghiệm được Lãnh đạo KBNN tin tưởng, lựa chọn để thực hiện triển khai thí điểm nhằm đánh giá sự vận hành chương trình đảm bảo thông suốt, các chức năng đáp ứng đầy đủ các yêu cầu nghiệp vụ theo quy trình hướng dẫn của KBNN trước khi triển khai diện rộng.

Vượt qua những khó khăn ban đầu tại KBNN Hải Dương và Sở Giao dịch KBNN, việc triển khai thí điểm chương trình ĐTKB-GD đã đạt được những mục tiêu, yêu cầu của KBNN. Đối với một số vướng mắc phát

sinh về công tác chuyển đổi dữ liệu của Sở Giao dịch và các tiện ích của chương trình, Cục CNTT và Vụ Kiểm soát chi KBNN đã phối hợp với nhà thầu phân tích để hoàn thiện chương trình, từng bước đáp ứng được yêu cầu của người dùng, của các đơn vị thí điểm cũng như của các đơn vị trong toàn hệ thống KBNN.

Trên cơ sở kết quả triển khai thí điểm tại KBNN Hải Dương và Sở Giao dịch KBNN, KBNN đã ban hành Công văn số 6074/KBNN-CNTT ngày 19/11/2021 hướng dẫn triển khai đợt 1 chương trình ĐTKB-GD tại KBNN 10 tỉnh/thành phố, gồm các tỉnh: Thái Nguyên, Hải Phòng, Bắc Ninh, Nam Định, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Thừa Thiên Huế, Đà Nẵng, Ninh Thuận, Bến Tre với phương án triển khai mới, cho phép các đơn vị KBNN chủ động trong việc lựa chọn các dự án để thực hiện chuyển đổi dữ liệu từ hệ thống THBC-LAN và TABMIS sang chương trình ĐTKB-GD và đăng ký giao diện với các hệ thống liên quan (DVCTI, TABMIS và THBC-LAN). Với phương án chuyển đổi dữ liệu mới này, chương trình cho phép từng công chức quản lý xác định dự án đã được làm sạch và đối chiếu dữ liệu khớp đúng giữa THBC-LAN với TABMIS để thực chuyển đổi một cách chắc chắn vào ĐTKB-GD, tránh phát sinh việc điều chỉnh dữ liệu sau chuyển đổi.

Chương trình ĐTKB-GD triển khai thành công có ý nghĩa rất lớn đối với hệ thống KBNN, giúp KBNN cung cấp nhanh chóng, kịp thời và chính xác số liệu giải ngân vốn đầu tư công qua KBNN. Qua đó, giúp Bộ Tài chính, Chính phủ có đầy đủ thông tin phục vụ công tác chỉ đạo điều hành, góp phần đẩy nhanh tiến độ giải ngân, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công của Chính phủ.

Đồng thời, việc triển khai chương trình ĐTKB-GD, Quy trình liên thông với TABMIS và hệ thống thanh toán (dự kiến sẽ triển khai sau khi kết thúc triển khai diện rộng ĐTKB-GD) sẽ giúp giảm tải công việc đáng kể cho công chức KBNN do không phải thao tác xử lý trên nhiều ứng dụng tương tự như quy trình liên thông đã áp dụng đối với chi thường xuyên hiện nay.



Công chức phòng Kiểm soát chi, Sở Giao dịch KBNN kiểm soát hồ sơ trên Chương trình ĐTKB - GD

Ảnh: HY

Việc triển khai một chương trình ứng dụng mới luôn có nhiều khó khăn, vì vậy rất cần sự chia sẻ, động viên của các cấp lãnh đạo, sự nỗ lực cố gắng của từng công chức để vượt qua khó khăn, triển khai thành công chương trình ĐTKB-GD. Các đơn vị thuộc KBNN đang tích cực phối hợp với nhà thầu FPT tiếp tục hoàn thiện các chức năng chương trình, cải thiện thời gian xử lý giao diện giữa các hệ thống và cung cấp thêm các tiện ích để chương trình ĐTKB-GD ngày càng thân thiện hơn với người sử dụng để chương trình ĐTKB-GD triển khai thành công và phát huy hiệu quả tích cực trong quản lý điều hành, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư từ nguồn NSNN. Chính vì vậy, các đơn vị KBNN đã triển khai chương trình ĐTKB-GD cần ghi nhận và phản ánh kịp thời các vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai, để xuất ý kiến hoàn thiện các chức năng nghiệp vụ và tiện ích của chương trình.

Các đơn vị KBNN chuẩn bị triển khai chương trình ĐTKB-GD trong thời gian tới cần tiếp tục nghiên cứu kỹ tài liệu và các thông tin hướng dẫn hỗ trợ của KBNN, tích cực thực hành để nắm bắt đầy đủ các chức năng nghiệp vụ trên ứng dụng, từng bước làm chủ các thao tác trên các chức năng ứng dụng, sẵn sàng triển khai nhanh, hiệu quả chương trình ĐTKB-GD khi có

hướng dẫn của KBNN.

Công chức làm công tác tin học tại KBNN các tỉnh, thành phố cần thường xuyên kiểm tra, đảm bảo hạ tầng thiết bị, hạ tầng truyền thông và an toàn, an ninh thông tin phục vụ việc cài đặt ứng dụng và cơ sở dữ liệu chương trình ĐTKB-GD; thường xuyên giám sát, quản trị vận hành hệ thống mạng, đảm bảo hoạt động thông suốt; giám sát cơ sở dữ liệu, dịch vụ giao diện và hệ thống Danh mục dùng chung tại KBNN tỉnh đảm bảo đồng bộ kịp thời thông tin danh mục phục vụ các chương trình ứng dụng đang được triển khai cài đặt tại đơn vị; tích cực tham mưu; đề xuất với lãnh đạo KBNN tỉnh, thành phố giải pháp tổ chức hỗ trợ người sử dụng của các đơn vị KBNN trên địa bàn hiệu quả.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Kế hoạch chuyển đổi số của KBNN gửi Bộ Tài chính tại văn bản số 7266/KBNN-CNTT ngày 31/12/2021 về xây dựng kế hoạch chuyển đổi số giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng 2030;
2. Quyết định số 2739/QĐ-KBNN ngày 4/6/2021 của KBNN phê duyệt kiến trúc tổng thể công nghệ thông tin hướng tới kho bạc số;
3. Công văn số 6074/KBNN-CNTT ngày 19/11/2021 của Cục công nghệ thông tin – KBNN hướng dẫn triển khai đợt 1 chương trình ĐTKB-GD.

Ngày nhận bài: 9/02/2022
Ngày đưa phân biên: 18/02/2022
Ngày chấp nhận đăng: 14/3/2022
Email: trungvd@vst.gov.vn

Một số vướng mắc trong công tác kiểm soát chi phí quy hoạch

ThS. LÊ QUANG TÂN

Sau khi Luật quy hoạch có hiệu lực từ năm 2019, công tác quy hoạch ngày càng có hiệu quả và trở thành công cụ hữu hiệu phục vụ chỉ đạo, điều hành. Tuy nhiên, trong thực tiễn hoạt động này vẫn còn một số vướng mắc ảnh hưởng đến công tác kiểm soát chi của KBNN.

Từ khóa: Chi phí quy hoạch, kiểm soát chi

Since the effective date of the Law on Planning in 2019, planning has been more productive and become an efficient tool for management and leadership purposes. However, several issues in this activity have impacts on the expenditure control by State Treasury.

Tags: Costs of planning, expenditure control

Quy hoạch là việc sắp xếp, phân bổ không gian các hoạt động kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh gắn với phát triển kết cấu hạ tầng, sử dụng tài nguyên và bảo vệ môi trường trên lãnh thổ xác định để sử dụng hiệu quả các nguồn lực của đất nước phục vụ mục tiêu phát triển bền vững cho thời kỳ xác định. Quy hoạch là một trong những công cụ hữu hiệu để giúp các cấp, các ngành định hướng mục tiêu phát triển, xây dựng các chính sách, kế hoạch, chương trình làm căn cứ trong việc lãnh đạo, chỉ đạo điều hành và thực hiện những nhiệm vụ chính trị, cụ thể hóa các mục tiêu chiến lược trong từng thời kỳ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và của từng địa phương, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

Theo quy định tại Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2019) thì hệ thống quy hoạch quốc gia bao gồm: Quy hoạch cấp quốc gia; quy hoạch vùng; quy hoạch tỉnh; quy hoạch đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt; quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn. Trong quy hoạch cấp quốc gia có quy hoạch tổng thể quốc gia; quy hoạch không gian biển quốc gia; quy hoạch sử dụng đất

quốc gia; quy hoạch ngành quốc gia. Ngoài ra, để cụ thể hóa quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh thì còn có các quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành.

Về chi phí quy hoạch thì tùy vào loại quy hoạch mà chi phí cho hoạt động này bao gồm một số chi phí sau đây: Chi phí khảo sát phục vụ lập quy hoạch (bao gồm cả chi phí lập, thẩm định và phê duyệt nhiệm vụ, dự toán chi phí lập bản đồ địa hình phục vụ lập quy hoạch); chi phí lập, thẩm định và phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch; chi phí lập, thẩm định, quyết định hoặc phê duyệt, công bố và điều chỉnh quy hoạch; chi phí đánh giá quy hoạch; chi phí quản lý thực hiện nhiệm vụ quy hoạch.

Từ các quy định của các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến hoạt động quy hoạch, chúng tôi thấy vẫn còn một số vướng mắc có ảnh hưởng đến công tác kiểm soát chi của KBNN, cụ thể như sau:

Về nguồn vốn cho hoạt động quy hoạch, theo quy định tại Khoản 1, Điều 9 Luật Quy hoạch năm 2017 thì: “Chi phí lập, thẩm định, quyết định hoặc phê duyệt, công bố và điều chỉnh

quy hoạch được sử dụng từ vốn đầu tư công theo quy định của pháp luật về đầu tư công”, riêng “chi phí đánh giá quy hoạch” được sử dụng từ nguồn kinh phí thường xuyên theo quy định của pháp luật về NSNN (quy định tại Khoản 2, Điều 9 Luật Quy hoạch năm 2017). Ngoài ra, việc lập, thẩm định, phê duyệt và điều chỉnh quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn, quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành và điều chỉnh quy hoạch đã được quyết định hoặc phê duyệt trước ngày 01/01/2019 theo quy định tại Khoản 2, Điều 1 Nghị quyết số 751/2019/UBTVQH ngày 16/8/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Nghị quyết số 69/NQ-CP ngày 13/9/2019 của Chính phủ về phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 8/2019 được sử dụng nguồn vốn kinh phí thường xuyên (vốn sự nghiệp kinh tế) được cân đối trong kế hoạch hằng năm theo quy định của pháp luật về NSNN để thực hiện. Như vậy, các chi phí có liên quan đến hoạt động quy hoạch vừa được sử dụng kinh phí thường xuyên vừa được sử dụng vốn đầu tư công để thực hiện. Trường hợp sử dụng vốn đầu tư công để thực hiện công tác quy hoạch thì hồ sơ thanh toán đã được quy định rõ tại Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công. Trường hợp sử dụng nguồn vốn kinh phí thường xuyên (vốn sự nghiệp kinh tế) để thanh toán các chi phí có liên quan đến quy hoạch thì thành phần hồ sơ phải gửi đến KBNN cũng đã được quy định tại Khoản 4 (thành phần hồ sơ đối với các khoản chi thường xuyên của NSNN từ tài khoản dự toán của các đơn vị sử dụng NSNN), Điều 7 (Thủ tục kiểm soát thanh toán các khoản chi thường xuyên, chi sự nghiệp có tính chất thường xuyên, chi chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình mục tiêu sử dụng kinh phí sự nghiệp) Nghị định số 11/2020/NĐ-CP ngày 20/01/2020 của Chính phủ quy định về thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực KBNN (Nghị định số 11). Theo đó, một trong những hồ sơ mà đơn vị sử dụng ngân sách phải gửi đến KBNN là “Văn bản phê duyệt dự toán năm được cấp có

thẩm quyền giao”, đây là văn bản giao dự toán được chi tiết đến loại – khoản (trường hợp bố trí vào nguồn không tự chủ thì có chi tiết đến nhiệm vụ chi) để KBNN làm căn cứ kiểm soát chi.

Tuy nhiên, chi phí cho mỗi hoạt động quy hoạch cụ thể có rất nhiều nội dung (chi phí lập, thẩm định và phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch, chi phí lập quy hoạch, chi phí thẩm định quy hoạch, chi phí quản lý thực hiện nhiệm vụ quy hoạch...). Vì vậy, để có cơ sở kiểm soát một cách chặt chẽ từng nội dung chi trong chi phí quy hoạch, chúng tôi mạnh dạn đề xuất KBNN nghiên cứu, trình Bộ Tài chính xem xét và kiến nghị Chính phủ sửa đổi, bổ sung Điều 7, Nghị định số 11 theo hướng chi tiết thêm tại Điểm a, Khoản 4 nội dung: “Đối với khoản chi cho hoạt động quy hoạch”, trong đó cần thiết phải có “Quyết định phê duyệt dự toán quy hoạch (kèm theo dự toán chi tiết nếu trong Quyết định chưa chi tiết)”, riêng chi phí lập quy hoạch đã được phê duyệt trong “Nhiệm vụ lập quy hoạch” thì cần “Quyết định phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch”.

Về thẩm quyền phê duyệt dự toán chi phí lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng phục vụ lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng. Hiện nay, theo quy định tại Khoản 1, Điều 10 Thông tư số 20/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị (Thông tư số 20) thì: “Cấp phê duyệt đồ án quy hoạch hoặc cấp được ủy quyền tổ chức thẩm định, phê duyệt dự toán chi phí lập nhiệm vụ quy hoạch, lập đồ án quy hoạch và chi phí thực hiện các công việc có liên quan đến lập quy hoạch”, “cấp phê duyệt đồ án quy hoạch” được quy định tại Khoản 9 Điều 28 (sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng) Luật số 35/2018/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch, bao gồm: Thủ tướng Chính phủ, UBND cấp tỉnh và UBND cấp huyện. Tuy nhiên theo quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 4 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng (Nghị định số 15) thì việc



Công trình hầm chui phía tây cầu Trần Thị Lý, Đà Nẵng được xây dựng từ nguồn ngân sách thành phố sắp được đưa vào sử dụng.

Ảnh: TL

“lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng phục vụ lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng” thuộc “giai đoạn chuẩn bị dự án” quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 4 Nghị định số 15 thì giai đoạn chuẩn bị dự án gồm các công việc sau: Khảo sát xây dựng; lập, thẩm định, báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, quyết định hoặc chấp thuận chủ trương đầu tư (nếu có); lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng phục vụ lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng; lập, thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi để phê duyệt/quyết định đầu tư xây dựng và thực hiện các công việc cần thiết khác liên quan đến chuẩn bị dự án và tại Khoản 2, Điều 10 Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng đã quy định: “Cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ chuẩn bị dự án hoặc chủ đầu tư (trong trường hợp đã xác định được chủ đầu tư) tổ chức lập, thẩm định và phê duyệt dự toán chi phí chuẩn bị dự án”. Như vậy rõ ràng ở đây đã có sự không thống nhất về thẩm quyền phê duyệt dự toán chi phí lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng phục vụ lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng.

Một vấn đề nữa là đối với tất cả các loại quy hoạch hiện nay, để thực hiện việc lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch thì trước tiên phải xây dựng nhiệm vụ quy hoạch, có thể hiểu đây là các yêu cầu về nội dung nghiên cứu và tổ chức thực hiện được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt làm cơ sở để lập quy hoạch. Để xây dựng được nhiệm vụ quy hoạch, cơ quan lập quy

hoạch được thuê tư vấn đáp ứng điều kiện về năng lực chuyên môn theo quy định để thực hiện, do đó các chi phí cho hoạt động lập, thẩm định và phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch cũng đã được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật. Tuy nhiên vướng mắc hiện nay là về thẩm quyền phê duyệt dự toán chi phí này để làm cơ sở kiểm soát, thanh toán, vì ngoài quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị đã được quy định tại Khoản 1, Điều 10 Thông tư số 20: “Cấp phê duyệt đồ án quy hoạch hoặc cấp được ủy quyền tổ chức thẩm định, phê duyệt dự toán chi phí lập nhiệm vụ quy hoạch, lập đồ án quy hoạch và chi phí thực hiện các công việc có liên quan đến lập quy hoạch” thì các quy hoạch còn lại như quy hoạch tổng thể quốc gia, quy hoạch không gian biển quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch sử dụng đất quốc gia, quy hoạch ngành quốc gia, quy hoạch tỉnh và một số quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành chưa được quy định nội dung này.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14
2. Nghị định số 11/2020/NĐ-CP ngày 20/01/2020 của Chính phủ quy định về thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực KBNN
3. Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng
4. Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng
5. Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công.

Ngày nhận bài: 21/02/2022
Ngày đưa phản biện: 23/02/2022
Ngày chấp nhận đăng: 14/3/2022
Email: tanlq@vst.gov.vn